

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 240/2018/HS-ST
Ngày: 25-7-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Đào

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Kim Yến – Phó chủ tịch Ủy ban mặt trận tổ quốc.

Bà Thiều Thị Phi Loan – Cán bộ hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Trần Ngọc Phương Trang - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Sỹ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 210/2018/TLST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 220/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Cao Thị Th**, sinh năm: 1986; tại Thanh Hóa.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xã H, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Chỗ ở: Nhà trọ số 59/9/2, tổ 6, khu phố 5, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam. Đảng viên: Không, trình độ học vấn: 02/12; Nghề nghiệp: Buôn bán. Con ông Cao Văn D, sinh năm 1960 (đã chết) và bà Trần Thị S, sinh năm 1965. Chồng là Đậu Văn Sang, sinh năm 1986, có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2010.

Nhân thân:

- Năm 2015 bị Công an phường L ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

- Năm 2006 bị Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt 08 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tiền sự: Không.

Tiền án:

Ngày 12/4/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt 09 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 227/2016/HSST ngày 12/4/2016.

Hiện bị cáo đang tại ngoại.

Người bị hại: 1/ Chị **Bùi Thị M**, sinh năm: 1973.

Địa chỉ: Số 264, tổ 10, khu phố 2, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

2/ Anh **Hà Xuân T**, sinh năm: 1993.

Địa chỉ: Số 215b, tổ 39a, khu phố 11a, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo có mặt, chị M, anh T vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cao Thị Th là đối tượng đã có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích. Để có tiền tiêu xài, khoảng 20 giờ 30 phút ngày 28/4/2018 Thùy đã vào hội chợ trong Trung tâm tổ chức hội nghị và sự kiện tỉnh Đồng Nai tại khu phố 2, phường T, thành phố B với mục đích xem ai có tài sản sơ hở thì trộm cắp.

Khi đi đến gian hàng bán dép, phát hiện chị Bùi Thị M, sinh năm 1973, ở tại 264, tổ 10, khu phố 2, phường T đang mang túi xách bên hông, túi không kéo khóa bên trong có 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Neo 7, model A33W, số Imei: 869700020262007. Lợi dụng lúc chị M không để ý, Th lén lút đến thò tay vào túi xách và lấy trộm chiếc điện thoại trên của chị M và tẩu thoát.

Đến khoảng 20 giờ 50 phút ngày 28/4/2018, Cao Thị Th đi đến gian hàng chơi trò ném bóng, thấy trong túi quần của anh Hà Xuân T, sinh năm 1993, ở tại 215b, tổ 39a, khu phố 11a, phường T có 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu đen, model MG5W2LL/A, số Imei: 35923106824392, Th liền tiếp cận và thò tay vào túi quần của anh T lấy trộm chiếc điện thoại thì bị anh Nguyễn Đình S, sinh năm 1988 và anh Lê Văn Đ, sinh năm 1992 là hai chiến sỹ Công an thuộc Phòng PK20, Công an tỉnh Đồng Nai đang làm nhiệm vụ tại hội chợ phát hiện bắt quả tang Th cùng tang vật giao Công an phường T lập hồ sơ chuyển đến Công an thành phố B điều tra, xử lý.

Vật chứng của vụ án:

- 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Oppo Neo 7, model A33W, số Imei: 869700020262007, Thùy trộm cắp của chị Bùi Thị M. Cơ quan CSĐT Công an thành phố B đã thu hồi và trả lại cho chị M.

- 01 (một) chiếc điện thoại Iphone 6 màu đen, model MG5W2LL/A, số Imei: 35923106824392, Thùy trộm cắp của anh Hà Xuân T. Cơ quan CSĐT Công an thành phố B đã thu hồi và trả lại cho Tuyền.

Tại kết luận định giá tài sản số 116/TCKH-HĐĐG ngày 02/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản thành phố B đã kết luận: “01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Oppo Neo 7, model A33W, số Imei: 869700020262007, có giá trị định giá tài sản là 1.995.000 đồng (một triệu một trăm chín mươi lăm nghìn đồng)” và 01 (một) chiếc điện thoại Iphone 6, model MG5W2LL/A, số Imei: 35923106824392 có giá trị định giá tài sản là 4.190.000 đồng (bốn triệu một trăm chín mươi nghìn đồng) tại bút lục số (84). Tổng trị giá tài sản định giá là 6.185.000 đồng (sáu triệu một trăm tám mươi lăm nghìn đồng).

Về dân sự: Chị Bùi Thị M và anh Hà Xuân T đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 215/CT-VKSBH ngày 21/6/2018 Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Cao Thị Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm h, n, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, tuyên bố bị cáo Cao Thị Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”, xử phạt bị cáo Th mức án tù 10 tháng đến 12 tháng tù giam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố B, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Cao Thị Th đã thừa nhận khoảng 20 giờ 30 phút đến khoảng 20 giờ 50 phút ngày 28/4/2018 tại Trung tâm tổ chức hội nghị và sự kiện tỉnh Đồng Nai tại phường Tân Phong, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, Cao Thị Th đã có hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Neo 7, model A33W, số Imei: 869700020262007 của chị Bùi Thị M có giá trị định giá là 1.995.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, model MG5W2LL/A, số Imei: 35923106824392 của anh Hà Xuân T có giá trị định giá là 4.190.000đ thì bị phát hiện bắt quả tang. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo, lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi phạm tội của bị cáo Cao Thị Th đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 đúng như cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố.

[3] Bị cáo Th là người đã có tiền án, ngày 12/4/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt 09 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 227/2016/HSST chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người đã trưởng thành, có sức khỏe, có đầy đủ khả năng nhận thức pháp luật. Biết hành vi trộm cắp tài là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Bị cáo là người có tiền án, đáng lẽ phải lấy đây là bài học để rèn luyện bản thân nhưng không rèn luyện mà lại tiếp tục phạm tội là thể hiện sự coi thường và bất chấp pháp luật. Do vậy, cần xử cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội nhằm cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người tốt và cũng để răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, bị cáo có thai khi phạm tội nên

được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, n, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[7] Về vật chứng:

- 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Oppo Neo 7, model A33W, số Imei: 869700020262007, Th trộm cắp của chị Bùi Thị M. Cơ quan CSĐT Công an thành phố B đã thu hồi và trả lại cho chị M.

- 01 (một) chiếc điện thoại Iphone 6, model MG5W2LL/A, số Imei: 35923106824392 Th trộm cắp của anh Hà Xuân T. Cơ quan CSĐT Công an thành phố B đã thu hồi và trả lại cho T.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm h, n, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Cao Thị Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Cao Thị Th **01 (Một) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án nhưng được trừ đi thời gian bị tạm giữ từ ngày 28/4/2018 đến ngày 05/5/2018.

Về án phí: Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Cao Thị Th phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm hình sự xử công khai bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự trong vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố B;
- Nhà tạm giữ CA thành phố B;
- Chi cục THADS thành phố B;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Các bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Đào

